

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NAM TIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 41 /QĐ-UBND

Nam Tiến, ngày 20 tháng 03 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy chế hoạt động của đài truyền thanh xã Nam Tiến

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM TIẾN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05/4/2016;

Căn cứ Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế hoạt động thông tin cơ sở;

Căn cứ vào Quyết định số 1895/2013/QĐ-UBND ngày 06/6/2013 của UBND tỉnh Thanh Hóa V/việc Ban hành tổ chức, hoạt động, nội dung thông tin của đài truyền thanh cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của công chức văn hóa – xã hội xã Nam Tiến.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Đài truyền thanh xã Nam Tiến.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, công chức văn hóa – xã hội, cán bộ phụ trách truyền thanh và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- BTV đảng ủy xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. UBND
CHỦ TỊCH**



Hà Văn Đương

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐÀI TRUYỀN THANH XÃ NAM TIẾN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 41 /QĐ-UBND ngày 20/03/2020)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý và hoạt động của Đài Truyền thanh xã Nam Tiến.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cán bộ phụ trách Đài truyền thanh, các thành viên ban biên tập của Đài truyền thanh, UBND xã, cán bộ văn hóa và các cá nhân có liên quan thuộc đối tượng điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 3. Phương thức truyền thanh

Đài truyền thanh xã do UBND xã trực tiếp quản lý nhân sự, máy móc thiết bị và kinh phí hoạt động. Đài truyền thanh xã có phương thức tiếp sóng vô tuyến FM (âm thanh không dây) và truyền phát thanh trên hệ thống loa có dây.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA ĐÀI TRUYỀN THANH XÃ

Điều 4. Vị trí và chức năng

1. Đài Truyền thanh xã do UBND xã trực tiếp quản lý; thực hiện chức năng là công cụ tuyên truyền và là phương tiện điều hành của cấp ủy, chính quyền xã;

2. Đài truyền thanh xã chịu sự quản lý trực tiếp của UBND xã, sự quản lý nhà nước của phòng văn hóa thông tin, sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch huyện Quan Hóa.

Điều 5. Nhiệm vụ quyền hạn

1. Sản xuất và phát sóng chương trình truyền thanh bằng tiếng việt trên hệ thống loa truyền thanh nhằm tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; tập trung vào sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương, các hoạt động tại cơ sở, phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật, kinh tế, văn hóa - xã hội, công tác an ninh trật tự, gương người tốt, việc tốt, mô hình, điển hình tiên tiến... tới nhân dân trên địa bàn xã theo quy định của pháp luật;

2. Tiếp âm, tiếp sóng đài cấp trên phục vụ nhu cầu tiếp nhận thông tin của nhân dân theo quy định của pháp luật;

3. Thông báo kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền xã trên hệ thống loa truyền thanh;

4. Phối hợp cộng tác tin bài, chương trình truyền thanh với Đài truyền thanh huyện;

5. Thực hiện thời gian tiếp âm, truyền thanh theo hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước về thông tin, truyền thông và kế hoạch hoạt động của UBND xã, đảm bảo không phát chèn, phát trùng giờ chương trình truyền thanh tự sản xuất, các thông báo, thông tin của xã vào các chương trình thời sự của đài tiếng nói Việt Nam, đài phát thanh truyền hình tỉnh Thanh Hóa và đài truyền thanh – truyền hình huyện Quan Hóa, đảm bảo theo khung giờ quy định của đài truyền thanh huyện;

6. Những thông báo đột xuất, không trong thời gian phát thanh theo quy định phải được sự đồng ý của lãnh đạo địa phương. Trong trường hợp đột xuất như phòng chống thiên tai và những tình huống đột xuất khác đài truyền thanh xã mở thêm giờ phát thanh đáp ứng kịp thời sự chỉ đạo của cấp trên và lãnh đạo xã khi cần thiết để đáp ứng yêu cầu, nội dung tuyên truyền cao điểm;

7. Các chương trình truyền thanh tự sản xuất đã được ban biên tập kiểm duyệt, sau khi phát thanh xong, phải lưu trữ theo quy định là 6 tháng trở lên;

8. Thời gian mở đài:

Buổi sáng:

- Từ 4 giờ 45 phút đến 5 giờ 20 phút tiếp âm đài tiếng nói Việt Nam;
- Từ 5 giờ 20 phút đến 5 giờ 50 phút tiếp sóng chương trình của đài truyền thanh huyện Quan Hóa;
- Từ 5 giờ 50 phút đến 6 giờ 00 tiếp âm đài phát thanh Thanh Hóa;
- Từ 6 giờ 00 đến 6 giờ 30 tiếp âm đài tiếng nói Việt Nam;
- Từ 6 giờ 30 phút đến 7 giờ 00 chương trình của Đài truyền thanh xã.

Buổi chiều:

- Từ 17 giờ 00 phút đến 17 giờ 30 phút tiếp âm chương trình của Đài truyền thanh huyện Quan Hóa.

- Từ 17 giờ 30 phút đến 18 giờ chương trình của đài truyền thanh xã
(Thời gian mở đài ngoài khung giờ trong ngày như trên, có thể tăng thời lượng phát thanh tùy theo yêu cầu nhiệm vụ cấp bách của trên và của địa phương)

Chương III

MÔ HÌNH TỔ CHỨC VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐÀI TRUYỀN THANH XÃ

Điều 6. Mô hình tổ chức

1. Đài truyền thanh xã có ban biên tập với số lượng từ 3 đến 5 người (theo quyết định thành lập ban biên tập). Trong đó: Trưởng ban biên tập là lãnh đạo UBND xã, phó trưởng ban biên tập là công chức văn hóa xã kiêm trưởng đài, các thành viên ban biên tập do trưởng ban biên tập đề xuất, nhưng phải đảm bảo có kiến thức, kinh nghiệm trong việc xử lý thông tin và biên tập nội dung đáp ứng hoạt động của đài;

2. Đài truyền thanh xã có 01 cán bộ phụ trách giữ chức danh là cán bộ không chuyên trách xã và được áp dụng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật. Cán bộ phụ trách đài phải có ý thức kỷ luật tốt và có trách nhiệm với công việc được giao; có kinh nghiệm trong thông tin, tuyên truyền; nắm chắc quy trình, kỹ thuật quản lý, vận hành máy móc, trang thiết bị của đài truyền thanh xã.

Điều 7. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của đài truyền thanh là kinh phí chi hoạt động thường xuyên được phê duyệt;

2. Nguồn kinh phí chi hoạt động của đài truyền thanh do cấp có thẩm quyền quyết định hàng năm;

3. Kinh phí sửa chữa, đầu tư thay mới, mua sắm lớn vượt quá khả năng thì UBND xã lập báo cáo dự toán kinh phí gửi phòng tài chính kế hoạch huyện thẩm định và trình UBND huyện xem xét quyết định.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN BIÊN TẬP VÀ CÁC THÀNH VIÊN BAN BIÊN TẬP

Điều 8. Trách nhiệm của ban biên tập

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động sản xuất chương trình phát thanh và thời gian tiếp âm, tiếp sóng của đài truyền thanh xã hàng năm và triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo hiệu quả;
2. Xây dựng Quy chế hoạt động trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên;
3. Tổ chức mạng lưới cộng tác viên;
4. Thực hiện nhiệm vụ do UBND xã phân công.

Điều 9. Trách nhiệm của trưởng Ban biên tập (Trưởng Ban biên tập là lãnh đạo UBND xã, song giao cho đ/c cán bộ văn hóa kiêm trưởng đài trực tiếp và chịu trách nhiệm chính)

1. Chỉ đạo, điều hành, quản lý, phụ trách chung hoạt động sản xuất chương trình phát thanh và thời gian tiếp âm, tiếp sóng của đài truyền thanh và chịu trách nhiệm trước UBND xã về toàn bộ hoạt động của Ban biên tập;
2. Phê duyệt nội dung thông tin đối với các chương trình của địa phương trước khi phát thanh, ký xác nhận bản thảo nội dung thông tin đã kiểm duyệt và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đó;
3. Chủ trì, tổ chức các cuộc họp để đánh giá hoạt động của đài và triển khai các nội dung tuyên truyền trong thời gian tiếp theo;
4. Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với các cá nhân trong ban biên tập theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Trách nhiệm của phó trưởng ban biên tập

1. Chủ trì tham mưu, đề xuất và triển khai thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của đài truyền thanh và chịu trách nhiệm trước UBND xã, trưởng ban biên tập về các nhiệm vụ được giao;
2. Chủ trì biên tập, dàn dựng chương trình;
3. Tham mưu cho UBND xã cũng cố nâng cấp phát triển hệ thống truyền thanh xã, xây dựng và phát triển lực lượng cộng tác viên nâng cấp chất lượng hoạt động của đài.

Điều 11. Trách nhiệm các thành viên trong ban biên tập

1. Tham gia biên tập nội dung chương trình truyền thanh và các thông báo, thông tin do đài truyền thanh tự sản xuất;
2. Viết và cộng tác tin bài với đài truyền thanh xã, đài truyền thanh huyện;
3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do trưởng ban biên tập phân công.

Điều 12. Trách nhiệm của đ/c Cán bộ không chuyên trách Đài truyền thanh xã

1. Trực tiếp tham mưu cho đ/c Trưởng đài, chịu trách nhiệm trước UBND xã và đ/c trưởng đài về hoạt động của đài;
2. Chịu sự phân công của UBND xã và của đ/c trưởng đài về các hoạt động và công việc của đài;
3. Quản lý vận hành kỹ thuật tăng âm, thu, phát, hệ thống loa truyền thanh thuộc phạm vi quản lý;

4. Quản lý máy móc, trang thiết bị phòng đài;
5. Lấy tin, thu thập thông tin, phát tin, bài, thông báo, thông tin... đã qua kiểm duyệt;
6. Lưu trữ văn bản và vào sổ nhật ký sau khi phát thanh theo quy định;
7. Trục, mở đài theo quy định và theo yêu cầu khi cần thiết;
8. Lập biên bản báo cáo UBND xã và đ/c trưởng đài khi máy móc, trang thiết bị của đài gặp sự cố kỹ thuật mà không thể tự khắc phục sửa chữa được;
9. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên;
10. Được tham gia hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ do cơ quan có thẩm quyền tổ chức;
11. Được hưởng phụ cấp hàng tháng theo quy định.

Điều 13. Trách nhiệm của UBND xã

1. Quản lý trực tiếp, toàn diện hoạt động của đài truyền thanh xã và chịu trách nhiệm trước UBND huyện về hoạt động của đài truyền thanh xã thuộc phạm vi quản lý;
2. Ban hành quy định hoạt động của đài truyền thanh xã phù hợp với các quy định của pháp luật.

Điều 14. Những nội dung không được thông tin trên đài truyền thanh xã

1. Tuyên truyền sai lệch đường lối chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và nhà nước;
2. Tuyên truyền chống lại nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc;
3. Tuyên truyền kích động chiến tranh xâm lược, gây hận thù giữa các dân tộc và nhân dân các nước, kích động bạo lực; truyền bá tư tưởng phản động, lối sống không lành mạnh, hành vi tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong mỹ tục...;
4. Tiết lộ bí mật của đảng, nhà nước, bí mật quân sự, an ninh kinh tế, đối ngoại, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác do pháp luật quy định...;
5. Xuyên tạc sự thật lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, xúc phạm dân tộc, anh hùng dân tộc...

Chương V

KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Khen thưởng xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân chấp hành nghiêm túc các quy định của Quy chế này sẽ được cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của nhà nước;
2. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xử lý, kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 16. Điều khoản thi hành

- Cấp ủy chỉ đạo, định hướng các nội dung chương trình thời sự địa phương, trang phát thanh địa phương của đài truyền thanh xã;

- UBND xã chịu trách nhiệm quản lý trực tiếp, toàn diện hoạt động của Đài truyền thanh xã và chịu trách nhiệm trước UBND huyện về hoạt động của đài truyền thanh xã;

- UBND xã, Ban văn hóa, Ban biên tập, Trưởng đài và cán bộ phụ trách đài, các thành viên có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này./.